SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN DA LIỄU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 228 /QĐ-BVDL

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm dịch vụ sửa chữa máy ly tâm và máy Real-time PCR cho Bệnh viện Da liễu thành phố Đà Nẵng năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN DA LIỄU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Da liễu thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học của bệnh viện ngày 10 tháng 9 năm 2026;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng mua sắm của bệnh viện ngày 27 tháng 10 năm 2026;

Theo đề nghị của Khoa Dược tại Tờ trình ngày 27 tháng 10 năm 2026 về việc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm bổ sung vật tư y tế, hóa chất, hàng hóa đặc thù cho Bệnh viện Da liễu thành phố Đà Nẵng năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm dịch vụ sửa chữa máy ly tâm và máy Real-time PCR cho Bệnh viện Da liễu thành phố Đà Nẵng năm 2026 với các nội dung chi tiết theo các phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày ký.

Trưởng Khoa Dược, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán và các bộ phận, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Y tế TP Đà Nẵng (để báo cáo);
- Lưu: VT, KD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN DA LIỄU

Trần Công Đức

PHỤ LỤC 1

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU DỰ TOÁN THẦU DỊCH VỤ SỬA CHỮA MÁY LY TÂM VÀ MÁY REAL-TIME PCR CHO BỆNH VIỆN DA LIỄU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 228 /QĐ-BVDL ngày 16 tháng 11 năm 2026 của Bệnh viện Da liễu thành phố Đà Nẵng)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Bệnh viện Da liễu thành phố Đà Nẵng	Gói thầu dịch vụ sửa chữa máy ly tâm và máy Real-time PCR cho Bệnh viện Da liễu thành phố Đà Nẵng năm 2026	Sửa chữa thiết bị y tế	164.000.000 đồng	Nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị	Chào giá trực tuyến rút gọn	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	45 ngày	Quý IV năm 2026	Trọn gói	90 ngày	Không
	Tổng			**164.000.000 đồng**								

Bằng chữ: Một trăm sáu mươi bốn triệu đồng chẵn./.

(Giá gói thầu nêu trên là giá tối đa đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, chi phí vận chuyển và các loại thuế theo quy định của Nhà nước)

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC GÓI THẦU THẦU DỊCH VỤ SỬA CHỮA MÁY LY TÂM VÀ MÁY REAL-TIME PCR CHO BỆNH VIỆN DA LIỄU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 228 /QĐ-BVDL ngày 16 tháng 11 năm 2026 của Bệnh viện Da liễu thành phố Đà Nẵng)

Stt	Tên dịch vụ	Yêu cầu về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Sửa chữa máy ly tâm	Sửa chữa máy ly tâm (Model: 2420, Hãng sản xuất: Kubuta, Xuất xứ: Nhật Bản): sửa nút điều khiển, sửa bo mạch chính. Bảo hành ≥ 12 tháng từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng.	Lần	1	4.000.000	4.000.000
2	Sửa chữa máy Real-time PCR	Sửa chữa máy Real-time PCR (Real-time PCR AriaMX, Model: G8830A, Hãng sản xuất: Agilent, Xuất xứ: Singapore): sửa chữa, thay thế board điều khiển máy. Bảo hành ≥ 06 tháng từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng.	Lần	1	160.000.000	160.000.000
	Tổng					**164.000.000**